

Tóm tắt nội dung: Cổ phiếu ngành thép trong năm 2009 biến động mạnh hơn VN-Index nhưng vẫn thấp hơn ngành bất động sản. Năm 2009, ngành thép đã có hai sóng tương ứng với hai chu kỳ tăng trưởng của VN-Index. Sóng ngành thép đã tăng mạnh trong Quý 2/2009 và Quý 3/2009 do nhiều doanh nghiệp thép có lợi nhuận và doanh thu đột biến. Nguyên nhân chung của các đợt sóng này là do doanh nghiệp thép được hưởng lợi từ một lượng lớn hàng tồn kho giá rẻ trong khi giá thép tăng cao.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ như: chính sách kích cầu và chi tiêu công đầu tư cơ sở hạ tầng làm tăng cầu về thép; chính sách bảo hộ các doanh nghiệp trong nước bằng cách tăng thuế nhập khẩu đối với thép ngoại nhập; chính sách hỗ trợ lãi suất 4%. Tuy nhiên ngành thép cũng chịu nhiều rủi ro do diễn biến giá thép tăng, giảm phụ thuộc nhiều vào giới đầu cơ trên thị trường thế giới, phụ thuộc nhiều vào giá nguyên liệu đầu vào như giá dầu, giá quặng thép. Ngoài ra, doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành khá nhạy cảm với chính sách tiền tệ và hạn mức cho vay của ngân hàng.

Dự báo năm 2010, ngành thép sẽ gặp một số khó khăn như giá đầu vào tăng cao, cung tăng hơn cầu, đe dọa từ phía thép ngoại nhập, rủi ro từ chính sách tiền tệ và tỷ giá. Tuy nhiên, trong Quý I/2010, ngành thép tiếp tục được hưởng lợi từ việc giá thép trên thị trường tăng trong khi lượng hàng tồn kho giá rẻ còn nhiều. Ngoài ra việc cho vay lại của các ngân hàng sẽ giúp kích thích nguồn cầu về thép của các dự án bất động sản và công ty xây dựng. Bên cạnh đó các công ty trong ngành cũng sẽ có cơ hội mua dự trữ hàng ngay khi giá thép trên thế giới biến động giảm. Do vậy, trong năm 2010 sẽ có nhiều đợt sóng của cổ phiếu ngành thép, trước mắt sẽ là trong tháng 1/2010 và tháng 3 hoặc 4/2010.

SO SÁNH TƯƠNG QUAN GIỮA DIỄN BIẾN CỔ PHIẾU NGÀNH THÉP VỚI VN-INDEX VÀ CỔ PHIẾU NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN

Tương quan giữa cổ phiếu ngành thép và VN-Index.

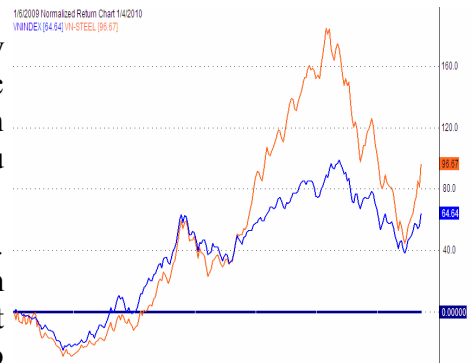
Trong năm 2009, cổ phiếu ngành thép biến động tương ứng với chu kỳ của VN-Index. Tính chung từ đầu năm 2009 đến ngày 29/12/2009, tốc độ tăng của VN-Index là 1.55 lần. Trong khi đó, tốc độ tăng của ngành thép là 1.93 lần. Như vậy trong năm 2009, tốc độ tăng của cổ phiếu ngành thép mạnh hơn tốc độ tăng của VN-Index khoảng 25%.

Tuy nhiên trong giai đoạn giảm, tốc độ giảm của ngành lại mạnh hơn. Nguyên nhân chính là do trong Quý 4/2009, doanh thu và lợi nhuận ngành thép sụt giảm, không tăng mạnh như hai quý trước. Việc sụt giảm doanh thu và lợi nhuận bắt nguồn từ động thái giảm dư nợ cho vay của các ngân hàng thương mại, đồng thời không giải ngân cho các dự án. Từ đó làm sụt giảm cầu về thép. Ngoài ra, giá thép trong nước giảm so với giá thế giới khiến các doanh nghiệp không bán ra nữa.

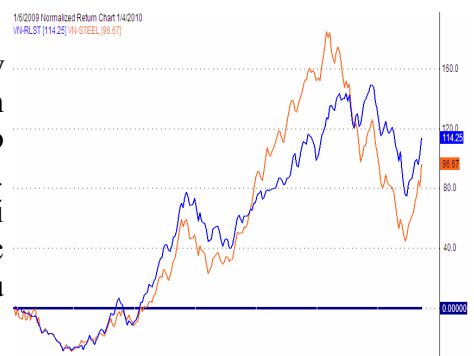
Tương quan giữa cổ phiếu ngành thép và ngành bất động sản.

Phần lớn đầu ra của ngành thép dùng cho lĩnh vực bất động sản do vậy sóng đi của hai ngành có các nét tương đồng nhau. Tính chung cả năm 2009, tốc độ tăng của nhóm cổ phiếu bất động sản là 2,0 lần, không cao hơn nhiều so với tốc độ tăng của nhóm cổ phiếu ngành thép (1,93 lần). Tuy nhiên, trong Quý 2 và Quý 3/2009, sóng cổ phiếu ngành thép đã đi mạnh hơn sóng cổ phiếu ngành bất động sản do nhóm ngành này được hưởng lợi từ lượng hàng tồn kho giá rẻ lớn, có lợi nhuận và doanh thu đột biến.

Trong Quý 4/2009, khi thị trường bước vào xu thế giảm điểm, cộng hưởng thêm các yếu tố khách quan như thắt chặt tín dụng, giá thép trên thị trường giảm, nhóm cổ phiếu ngành thép đã giảm mạnh hơn nhóm cổ phiếu bất động sản và lực tăng lại cũng yếu hơn lực tăng của cổ phiếu ngành bất động sản.



Tương quan giữa sóng cổ phiếu ngành thép (đỏ) và VN-Index (xanh)



Tương quan giữa sóng cổ phiếu ngành thép (đỏ) và ngành bất động sản (xanh)

TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NGÀNH THÉP NĂM 2009



Kết thúc năm 2009, ngành thép được đánh giá là một trong các ngành công nghiệp nặng có mức tăng trưởng cao nhất, sản xuất tăng 25% so với năm 2008 và tiêu thụ tăng 30%. Đây là thành công nằm ngoài dự báo của các chuyên gia.

Đầu năm 2009, ngành thép được dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn do lượng hàng tồn kho lớn, trong khi giá thị trường giảm gần 70% (thép xây dựng từ mức giá bán gần 20 triệu đồng/tấn hạ xuống chỉ còn từ 7-9 triệu đồng/tấn. Mặt khác chi phí sản xuất của các công ty trong ngành cũng tăng cao do chi phí lãi vay để nhập khẩu nguyên liệu và rủi ro tỷ giá khi nhập khẩu. Ngoài ra, nhiều công trình xây dựng dở dang bị ảnh hưởng do không tiếp tục triển khai được

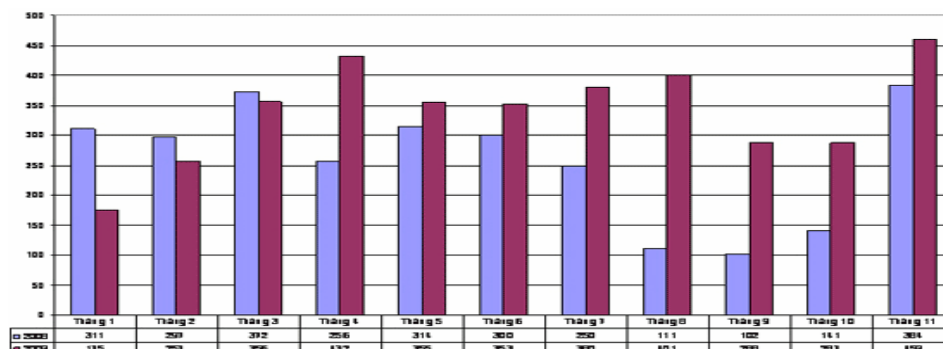
Chính phủ đã gia tăng các biện pháp bảo hộ ngành thép trong nước bằng cách tăng thuế nhập khẩu

Trước những khó khăn của ngành thép và nguy cơ cạnh tranh từ hàng ngoại nhập, Chính phủ đã nhanh chóng áp dụng một số biện pháp. Thứ nhất, tăng thuế nhập khẩu phôi thép từ 5% lên 8%, thuế nhập khẩu thép xây dựng thành phẩm từ 12% lên 15%; thép cán nguội từ 7 %lên 8%; thép lá mạ kẽm và sơn phủ màu từ 12% lên 13%...

Chính sách kích cầu giúp ngành thép phục hồi và tăng trưởng

Mặt khác gói kích cầu của Chính phủ tập trung phần lớn vào đầu tư cơ sở hạ tầng đẩy nhu cầu tiêu thụ thép trong xây dựng tăng cao. Ngành thép đã phục hồi và tăng trưởng trở lại từ tháng 3/2009; đặc biệt trong các tháng 7,8,9 và 2 tháng cuối năm 2009, tiêu thụ thép sản xuất trong nước tăng mạnh mẽ, có lúc tăng trên 40% so với cùng kỳ năm trước.

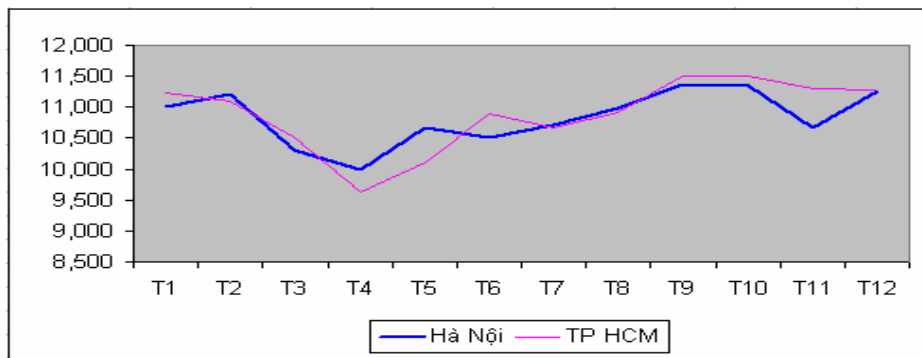
Sản lượng tiêu thụ thép tăng mạnh từ tháng 4/2009, có lúc tăng trên 40% so với cùng kỳ năm trước.



Diễn biến tiêu thụ thép năm 2009 và năm 2008. Nguồn: Vneconomy.com.vn

Giá thép đã lập đáy vào tháng 4/2009.

Ngành thép đã được hưởng lợi từ việc giá thép trên thị trường ngày càng tăng cao, trong khi Công ty đã có sẵn lượng hàng tồn kho giá rẻ. Giá thép cuộn xây dựng lập đáy vào tháng 4 với khoảng 10 nghìn đồng/kg tại Hà Nội và 9.640 đồng/kg. Tính đến tháng 12/2009, giá thép đã tăng lên 12% so với mức đáy tháng 4/2009.



Diễn biến giá thép cuộn năm 2009. Nguồn: Vneconomy.com.vn



Chính sách tiền tệ nới lỏng và gói hỗ trợ lãi suất 4% đã làm giảm chi phí đầu vào cho các doanh nghiệp trong ngành. Từ đầu năm 2009 đến hết Quý 3/2009, Ngân hàng mở rộng hoạt động cho vay đối với các doanh nghiệp sản xuất và các công ty trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản. Điều này đã giúp các công ty xây dựng, các dự án bất động sản có tiền mua nguyên vật liệu, đẩy nhu cầu tiêu thụ thép tăng cao. Từ đó làm tăng tổng doanh thu và lợi nhuận của ngành. Bên cạnh đó, các công ty trong ngành cũng có thể nhập khẩu nguyên vật liệu giá rẻ mỗi khi có cơ hội. Tỷ giá được duy trì ổn định cũng giúp các công ty không bị rủi ro về chênh lệch tỷ giá khi nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA MỘT SỐ CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU



Tập đoàn Hòa Phát: dự kiến lợi nhuận sau thuế tăng 43%, tổng doanh thu tăng 11% so với kế hoạch.

Tính đến hết tháng 11/2009, tổng doanh thu của Tập đoàn là 7,230 tỷ đồng bằng 101% kế hoạch doanh thu; tổng lợi nhuận sau thuế đạt 1236 tỷ đồng, bằng 134% kế hoạch lợi nhuận. Ước tính cả năm, doanh thu đạt 7975 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1323 tỷ đồng.

Đặc thù của ngành thép là nhập khẩu phần lớn nguyên liệu đầu vào và vay nợ ngân hàng nhiều. Do vậy khi ngân hàng nhà nước tăng lãi suất cơ bản, tăng tỷ giá USD/VND thì nhiều doanh nghiệp đã lâm vào khó khăn bởi chi phí đầu vào tăng cao. Tập đoàn Hòa Phát cũng bị ảnh hưởng bởi chính sách này. Tuy nhiên, do tỷ lệ vay nợ thấp nên Tập đoàn đã tránh được rủi ro từ việc tăng chi phí vốn vay, dự kiến những thay đổi này không ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận của HPG trong năm 2010.

SMC: dự kiến tổng doanh thu tăng 129%; tổng lợi nhuận sau thuế tăng 175%.



Kế hoạch doanh thu 2009 của Công ty đề ra là 4200 tỷ đồng, kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 40 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến hết tháng 11, Công ty đã vượt 8,5% doanh thu kế hoạch và vượt 58% lợi nhuận sau thuế. Ước tính cả năm, doanh thu của công ty đạt 5437 tỷ đồng (tăng 30% so với kế hoạch) và lợi nhuận đạt 70 tỷ (tăng 75% so với kế hoạch). Có được kết quả khả quan này là do công ty có một lượng hàng tồn kho lớn. Khi tỷ giá tăng, giá bán tăng nhẹ, công ty được hưởng chênh lệch vì giá nguyên liệu thấp (đã thanh toán ở thời điểm tỷ giá thấp). Tuy nhiên khi lượng hàng tồn kho này được tiêu thụ hết, tỷ suất lợi nhuận của công ty tạm thời bị giảm khi giá bán chưa kịp tăng tương ứng với tỷ lệ tăng của đầu vào.

VIS: Dự kiến tổng lợi nhuận sau thuế cả năm 2009 vượt 700% so với kế hoạch đã điều chỉnh



Chín tháng đầu năm, VIS đạt 1,355 tỷ đồng doanh thu thuần và 174,6 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Tuy nhiên trong Quý 4/2009, do giá thép biến động giảm cộng với lượng cầu chưa cao nên doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty đều giảm so với các Quý trước. Doanh thu ước đạt 55 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế ước đạt 6 tỷ đồng. Mặc dù vậy, tính chung cả năm, lợi nhuận sau thuế của công ty ước đạt 181 tỷ đồng, bằng 816% lợi nhuận kế hoạch.

Dự kiến trong Quý 1/2010, doanh thu và lợi nhuận của Công ty sẽ tăng nhiều so với Quý 4/2009 do Công ty vẫn được hưởng lợi từ nguồn hàng tồn kho giá rẻ, nhu cầu và giá thép trên thị trường đang tăng trở lại

NGÀNH THÉP VIỆT NAM DỰ KIẾN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN HƠN TRONG NĂM 2010



Giá đầu vào tăng cao: chủ yếu là giá quặng sắt, than, dầu, phôi thép, thép phế, điện năng và một số loại nguyên liệu khác cao hơn năm 2009. Giá quặng sắt trong các hợp đồng sẽ được thương lượng lại vào đầu năm 2010, dự kiến tăng 10-25% so với mức 75 USD/tấn trong tài khóa 2008-2009. Giá dầu mazut của Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) đã tăng thêm 400 đồng/kg từ tối 4/1. Ngoài ra, do tỷ giá tăng từ cuối tháng 11, giá đầu vào của các công ty trong ngành cũng sẽ tăng tương ứng vì phần lớn nguyên liệu đầu vào là hàng nhập khẩu. Bên cạnh đó, chi phí vay vốn cũng sẽ tăng lên khi Ngân hàng nhà nước tăng lãi suất cơ bản từ 7% lên 8%.



Cung tăng hơn cầu: Hiệp hội thép Việt Nam (VSA) cho biết đến năm 2010, khi các nhà máy của Tập đoàn Hoa Sen, Nhà máy Thống Nhất hay của liên doanh Tata Steel (Ấn Độ) và Tổng Công ty thép Việt Nam (VNSteel) đi vào sản xuất thì nguồn cung sẽ gấp 2 lần sức tiêu thụ của thị trường nội địa. Theo tính toán, sức tiêu thụ của mặt hàng thép cán nguội trong năm 2010 chỉ ở mức 1,2-1,4 triệu tấn nhưng hiện tại công suất của các nhà máy đã đạt mức 2,4 triệu tấn. Phôi thép vuông cung cứng cho các nhà máy cán sản xuất thép xây dựng cũng sẽ vượt 60%, trong khi dự báo sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm thép trong nước chỉ tăng khoảng 10-12%. Thực tế, việc nguồn cung vượt gấp nhiều lần sức cầu đã được Bộ Công Thương, VSA cảnh báo ngay từ đầu năm, thậm chí Bộ Công Thương cũng đã thành lập đoàn kiểm tra, kiểm soát yêu cầu chấn chỉnh và chấm dứt việc đầu tư tràn lan vào các dự án thép từ quý 4/2009.



Sự đe dọa từ phía thép ngoại nhập: Bước vào năm 2010, lượng thép từ các nước ASEAN, Trung Quốc và Nga sẽ nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng nhiều hơn do được giảm thuế theo lộ trình cam kết WTO (ít nhất 1% với mỗi mặt hàng). Như vậy, ngành thép trong nước sẽ khó khăn hơn vì không còn nhận được nhiều sự bảo hộ từ phía Nhà nước



Rủi ro từ chính sách tiền tệ và tỷ giá. Năm 2010, các công ty ngành thép không thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ lãi suất 4%, do vậy chi phí lãi vay sẽ tăng cao. Mặt khác, việc thu hẹp dư nợ vay của Ngân hàng đối với các công ty trong ngành và lĩnh vực xây dựng sẽ làm giảm nhu cầu về thép, giảm tổng doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Ngoài ra, việc tăng tỷ giá đồng USD/VND từ cuối năm 2009 làm tăng chi phí đầu vào do tỷ trọng nhập khẩu nguyên vật liệu của doanh nghiệp trong ngành là khá lớn.

Xin lưu ý rằng tuy có một số khó khăn hơn năm 2009, chúng tôi vẫn cho rằng vẫn có nhiều cơ hội cho sóng cổ phiếu ngành thép, tương ứng với sự biến động của giá thép và khả năng chính sách tiền tệ mở rộng trở lại từ giữa năm 2010.

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGÀNH THÉP CẦN CHÚ Ý KHI ĐẦU TƯ

Vay nợ lớn, phụ thuộc vào chính sách tiền tệ: Đặc thù của ngành là gồm cả sản xuất và thương mại, do vậy tỷ lệ nợ vay ngân hàng thường khá lớn. Tỷ lệ Nợ/Vốn Chủ sở hữu chung của toàn ngành là 1,3; ngoại trừ HPG có tỷ lệ này là 0.5, rất nhiều các doanh nghiệp khác như HLA, KKC, NVC, VIS đều có tỷ lệ này lớn hơn 3. Các doanh nghiệp dùng vốn vay để mua thép từ các công ty trong nội bộ ngành, nhập khẩu nguyên vật liệu hoặc xây dựng thêm nhà xưởng mở rộng sản xuất kinh doanh. Do vậy, lợi nhuận và doanh thu của các doanh nghiệp trong ngành phụ thuộc nhiều vào vốn vay, đồng thời rất nhạy cảm với chính sách tiền tệ. Trường hợp chính sách tiền tệ nới lỏng, ngân hàng mở rộng cho vay, các doanh nghiệp sẽ có cơ hội mua hàng, dự trữ nguyên liệu, tăng tính thanh khoản trong toàn ngành; từ đó giúp làm tăng tổng doanh thu và lợi nhuận của từng doanh nghiệp. Trường hợp chính sách tiền tệ thắt chặt, các ngân hàng thu hẹp dư nợ, tổng doanh thu và lợi nhuận sẽ bị ảnh hưởng giảm.

Chỉ tiêu	P/E	P/B	Tổng TS tỷ đ	Vốn CSH tỷ đ	ROA %	ROE %	Nợ/Vốn CSH %	Khả năng TT Nợ ngắn hạn
Ngành thép	15.85	3.09	16,819.33	7,157.20	8.3	19.5	1.3	1.34
HLA	11.54	2.75	1,225.93	275.71	4.47	19.89	3.4	1.08
HMC	66.94	2.58	852.11	286.66	0.69	2.03	1.97	1.09
HPG	16.45	2.77	6,924.11	4,450.47	11.73	18.24	0.5	2.14
HSG	16.38	4.05	1,963.40	791.65	9.75	24.19	1.47	1.03
KKC	N/A	2.08	283.27	63.14	N/A	N/A	3.48	1.2
NVC	N/A	1.87	1,421.59	150.77	N/A	N/A	8.41	1.02
PHT	14.15	2.84	452.56	141.68	6.78	21.67	2.18	1.19
SMC	7.47	1.96	987.77	269.99	6.87	25.15	2.65	1.12
SSM	4.52	1.88	115.67	39.65	16.33	47.63	1.9	1.35
TKU	22	1.7	607.81	224.27	3.09	8.38	1.7	0.87
VGS	24.93	4.6	528.5	151.92	5.36	18.63	2.47	0.96
VIS	6.68	2.88	1,456.62	311.29	15.26	71.43	3.4	1.55

Số liệu tính đến 7/1/2010

Lợi nhuận chính đến từ hoạt động thương mại. Giá thép trên thị trường phụ thuộc lớn vào giá thép thế giới. Các doanh nghiệp thường tận dụng nhập khẩu nhiều khi giá thép trên thế giới giảm. Khi giá thép thế giới tăng trở lại, các doanh nghiệp đã có sẵn lượng hàng tồn kho giá rẻ bán ra thu lợi nhuận. Năm 2009 là năm thành công của toàn ngành, nhiều công ty có lợi nhuận đột biến nhờ vào việc bán ra lượng lớn hàng tồn kho giá rẻ. Do đó, việc xây dựng thêm nhà xưởng sản xuất thường làm tăng chi phí cố định, có tác dụng ổn định lợi nhuận trong dài hạn, trong ngắn hạn tỷ suất lợi nhuận có thể không cao bằng hoạt động thương mại. Tuy nhiên, nhà máy đã đi vào hoạt động giúp cho việc ổn định lợi nhuận.

Giá thép trong nước phụ thuộc nhiều vào giá thép và giá nhiên liệu thế giới: Giá thép trên thế giới phụ thuộc nhiều vào giá quặng, giá dầu và than do đây là những nguyên liệu chính dùng để sản xuất thép. Giá quặng sắt trong các hợp đồng thường được ký 6 tháng một lần, người bán căn cứ vào nhu cầu về thép trên thế giới (căn cứ vào tốc độ hồi phục kinh tế, hồi phục của ngành xây dựng, ô tô, công nghiệp nặng...) để đưa ra giá cho hợp đồng mới. Bên cạnh đó, giá dầu và than thường xuyên biến động gây ảnh hưởng không nhỏ tới giá thép. Là hàng hóa cơ bản, giá thép thế giới cũng biến động phụ thuộc vào cung cầu dầu cơ.

Ngành tôn, mạ kẽm có lợi thế cạnh tranh so với các sản phẩm thép khác sản xuất tại Việt Nam, đặc biệt loại tôn nhỏ (2mm) do loại này đòi hỏi sự tinh xảo, khéo tay của người thợ. Lao động Việt Nam thường có lợi thế này hơn lao động các nước khác. Do vậy ngành này không phải chịu sự cạnh tranh khốc liệt từ thép ngoại nhập của Trung Quốc, Ấn Độ...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ TRONG THỜI GIAN TỚI

Ngành thép trong năm 2010 mặc dù gặp một số khó khăn như đã nêu ở trên, tuy nhiên vẫn sẽ có một vài đợt sóng ngành thép sẽ diễn ra trong năm. Doanh thu và lợi nhuận của các công ty trong ngành phụ thuộc nhiều vào giá thép thế giới, giá nguyên vật liệu đầu vào như quặng sắt, giá dầu, giá than. Với bản chất của hàng hóa cơ bản, giá thép thường biến động và do đó lợi nhuận của doanh nghiệp ngành thép cũng biến động theo. Ngoài ra, doanh thu và lợi nhuận của ngành sẽ chịu tác động không nhỏ bởi chính sách tiền tệ, hạn mức cho vay của ngân hàng. Yếu tố lợi nhuận biến động mạnh sẽ dễ tạo ra các chu kỳ song tăng giảm của cổ phiếu ngành thép trên thị trường.

Dự kiến Quý IV/2009 kết quả kinh doanh của ngành thép không tốt do giá thép giảm và siết tín dụng làm sản phẩm thép khó tiêu thụ. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh cả năm 2009 của ngành thép vẫn rất ấn tượng nên chúng tôi cho rằng vẫn có sóng trong tháng 1/2010 hoặc trước Tết Âm lịch, hòa chung với sóng VN-Index phản ứng với kết quả kinh doanh 2009 thuận lợi.

Trong quý I/2010, có nhiều dấu hiệu cho thấy xu hướng là giá thép thế giới đang trong đà tăng. Kết hợp với hàng tồn kho giá thấp từ quý IV/2009 (một phần do tiêu thụ hạn chế), chúng tôi dự kiến lợi nhuận quý I/2010 sẽ tăng trưởng rất mạnh so với quý IV/2009, vốn là thời kỳ khó khăn hơn. Do đó, khả năng có đợt sóng đón kết quả kinh doanh quý I/2010 là rất cao, đợt sóng này có thể diễn ra từ cuối tháng 3/2010 hoặc tháng 4/2010.

Ngành thép bao gồm hai nhóm, nhóm sản xuất kết hợp với thương mại và nhóm thuần túy về thương mại. Nhóm có tỷ trọng thương mại cao (SMC, HMC...) thường có doanh thu và lợi nhuận biến động mạnh, phụ thuộc nhiều vào biến động của giá thép thế giới, do vậy sẽ có nhiều đợt sóng hơn. Ngược lại, nhóm sản xuất kết hợp với thương mại (HPG, VIS, HLA) sẽ có tỷ suất lợi nhuận ổn định hơn, tuy nhiên sóng cổ phiếu có thể sẽ không mạnh như nhóm trước trong năm 2010.

Để đầu tư vào ngành thép có hiệu quả, nhà đầu tư nên thường xuyên theo dõi biến động của giá thép trên thế giới, giá nguyên liệu đầu vào, lượng hàng tồn kho giá rẻ của doanh nghiệp. Đồng thời nhà đầu tư cũng phải xem xét tới chính sách tiền tệ của Chính phủ vì nó sẽ trực tiếp ảnh hưởng tới cầu về thép trên thị trường.

Báo cáo này được biên soạn bởi các nhân sự sau của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt:

- Đặng Lan Hương : Chuyên viên Phân tích

Điều khoản miễn trách

Bản báo cáo phân tích này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt (AVSC). Mặc dù các thông tin trong báo cáo được AVSC xem là đáng tin cậy, tuy nhiên AVSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích tại thời điểm lập báo cáo, không được xem là quan điểm của AVSC.

Nội dung bản báo cáo chỉ mang tính tham khảo và AVSC không chịu trách nhiệm nổi với những quyết định mua bán chứng khoán do tham khảo báo cáo này.

Mọi thắc mắc, xin vui lòng liên hệ
Bộ phận Tư vấn - Phân tích
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Âu Việt
Email: info@avsc.com.vn